|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA TỈNH ĐẮK NÔNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **47**/2022/QĐST-HNGĐ | *Gia Nghĩa, ngày 30 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 107, 110, 119 của Luật

Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 46/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Tống Đức Phi L, sinh năm: 2000. Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Đ, thành phố N, tỉnh Đắk Nông.

Chị Lê Thị M, sinh năm: 1993. Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Đ, thành phố N, tỉnh Đắk Nông.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1. Hôn nhân giữa anh Tống Đức Phi L và chị Lê Thị M là tự nguyện và hợp pháp, được pháp luật công nhận theo giấy chứng nhận kết hôn số 27/2020 do Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố N, tỉnh Đắk Nông cấp vào ngày 29/7/2020.
2. Theo đơn yêu cầu ngày 27/9/2022 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22/10/2022, anh Tống Đức Phi L và chị Lê Thị M yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; về con chung: Anh chị thoả thuận giao cháu Tống Bảo Tr, sinh ngày 28/03/2017 và cháu Tống Bảo Tr1, sinh ngày 14/9/2020 cho chị Lê Thị M nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi; về cấp dưỡng: Anh Tống Đức Phi L và chị Lê Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết; tài sản và nợ chung không yêu cầu giải quyết.
3. Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, anh Tống Đức Phi L và chị Lê Thị M không thể tiếp tục chung sống, thực sự tự nguyện ly hôn; tự nguyện thoả thuận được vấn đề nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   * Về quan hệ hôn nhân: Anh Tống Đức Phi L và chị Lê Thị M thuận tình ly

hôn.

* + Về con chung: Giao cháu Tống Bảo Tr, sinh ngày 28/03/2017 và cháu

Tống Bảo Tr1, sinh ngày 14/9/2020 cho chị Lê Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 (*mười tám*) tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi dưỡng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

* + Về cấp dưỡng: Anh Tống Đức Phi L và chị Lê Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về tài sản và nợ chung: Anh Tống Đức Phi L và chị Lê Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị M và anh Tống Đức Phi L phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng),* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006448 ngày 28/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * TAND tỉnh Đắk Nông; * VKSND tỉnh Đắk Nông; * VKSND thành phố Gia Nghĩa; * Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa; * UBND phường Nghĩa Đức (số 27/2020, ngày 29/7/2020); * Các đương sự; * Lưu hồ sơ; Văn phòng Tòa án. | **THẨM PHÁN**  (*đã ký tên, đóng dấu*)  **Nguyễn Thị Yến** |